Điều 4. Danh mục lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Đầu tư phát triển đường sắt đô thị, giao thông công cộng khối lượng lớn nội vùng và liên vùng có quy mô vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên.

2. Đầu tư phát triển công nghiệp đường sắt bao gồm: phát triển và chế tạo hệ thống đầu máy, toa xe, thông tin tín hiệu, điều khiển đường sắt có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên.

3. Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên.

4. Đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục, đào tạo chất lượng cao, cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ cao; cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục có đầu tư nước ngoài có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên.

5. Đầu tư xây dựng bệnh viện chuyên sâu, trung tâm y tế kỹ thuật cao, trung tâm sản xuất thiết bị y tế công nghệ cao, trung tâm chăm sóc sức khỏe quốc tế có quy mô vốn đầu tư từ 5.000 tỷ đồng trở lên.

6. Đầu tư xây dựng hạ tầng tại khu thương mại tự do, khu kinh tế tự do bao gồm: đầu tư trung tâm logistics quy mô vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên; đầu tư khu công nghệ cao, đô thị, dịch vụ với quy mô vốn đầu tư từ 20.000 tỷ đồng trở lên.

7. Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên.

8. Đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chế tạo, sản xuất mạch tích hợp bán dẫn, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip bán dẫn, pin công nghệ mới, vật liệu mới, năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, công nghệ bức xạ và máy gia tốc; sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số trọng điểm; sản xuất sản phẩm công nghệ chiến lược có quy mô vốn đầu tư từ 15.000 tỷ đồng trở lên.

9. Đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ số, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới, năng lượng sạch và các lĩnh vực công nghệ chiến lược theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có quy mô vốn đầu tư từ 500 tỷ đồng trở lên.

10. Đầu tư trong lĩnh vực xử lý ô nhiễm môi trường có quy mô vốn đầu tư từ 12.000 tỷ đồng trở lên.

11. Đầu tư xây dựng khu đô thị đa mục tiêu có quy mô vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên; điều khiển giao thông đô thị, thành phố thông minh có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên.

12. Đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên.

13. Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu phức hợp giải trí nghỉ dưỡng bao gồm dịch vụ lưu trú phục vụ khách du lịch đạt chuẩn tối thiểu 5 sao, dịch vụ nghỉ dưỡng cao cấp và các dịch vụ mua sắm, vui chơi giải trí tổng hợp có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên.

14. Đầu tư xây dựng trung tâm logistics có quy mô vốn từ 25.000 tỷ đồng trở lên.

15. Đầu tư xây dựng khu liên hợp thể thao, trung tâm công nghiệp văn hóa có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên.

16. Đầu tư xây dựng, quản trị tổ hợp trung tâm tài chính có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên.

17. Đầu tư xây dựng trụ sở các tập đoàn quốc tế, đa quốc gia thuộc nhóm 500 tập đoàn xếp thứ hạng cao nhất về tài chính, tài sản hoặc thị trường trong các bảng xếp hạng tập đoàn có uy tín trên thế giới có quy mô vốn đầu tư từ 15.000 tỷ đồng trở lên phù hợp với định hướng thu hút đầu tư của Thành phố.

Hạ tầng	Công nghệ - Công nghiệp	Dịch vụ chất lượng cao
1. Đầu tư phát triển đường sắt đô thị, giao thông công cộng khối lượng lớn nội vùng và liên vùng có quy mô vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên. 3. Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên. 6. Đầu tư xây dựng hạ tầng tại khu thương mại tự do, khu kinh tế tự do bao gồm: đầu tư trung tâm logistics quy mô vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên; đầu tư khu công nghệ cao, đô thị, dịch vụ với quy mô vốn đầu tư từ 20.000 tỷ đồng trở lên. 10. Đầu tư trong lĩnh vực xử lý ô nhiễm môi trường có quy mô vốn đầu tư từ 12.000 tỷ đồng trở lên. 11. Đầu tư xây dựng khu đô thị đa mục tiêu có quy mô vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên; điều khiển giao thông đô thị, thành phố thông minh có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên. 14. Đầu tư xây dựng trung tâm logistics có quy mô vốn từ 25.000 tỷ đồng trở lên. 16. Đầu tư xây dựng, quản trị tổ hợp trung tâm tài chính có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên.	2. Đầu tư phát triển công nghiệp đường sắt bao gồm: phát triển và chế tạo hệ thống đầu máy, toa xe, thông tin tín hiệu, điều khiển đường sắt có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên. 7. Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên. 8. Đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chế tạo, sản xuất mạch tích hợp bán dẫn, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip bán dẫn, pin công nghệ mới, vật liệu mới, năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, công nghệ bức xạ và máy gia tốc; sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số trọng điểm; sản xuất sản phẩm công nghệ chiến lược có quy mô vốn đầu tư từ 15.000 tỷ đồng trở lên. 9. Đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ số, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới, năng lượng sạch và các lĩnh vực công nghệ chiến lược theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có quy mô vốn đầu tư từ 500 tỷ đồng trở lên. 12. Đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên. 17. Đầu tư xây dựng trụ sở các tập đoàn quốc tế, đa quốc gia thuộc nhóm 500 tập đoàn xếp thứ hạng cao nhất về tài chính, tài sản hoặc thị trường trong các bảng xếp hạng tập đoàn có uy tín trên thế giới có quy mô vốn đầu tư từ 15.000 tỷ đồng trở lên phù hợp với định hướng thu hút đầu tư của Thành phố.	4. Đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục, đào tạo chất lượng cao, cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ cao; cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục có đầu tư nước ngoài có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên. 5. Đầu tư xây dựng bệnh viện chuyên sâu, trung tâm y tế kỹ thuật cao, trung tâm sản xuất thiết bị y tế công nghệ cao, trung tâm chăm sóc sức khỏe quốc tế có quy mô vốn đầu tư từ 5.000 tỷ đồng trở lên. 13. Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu phức hợp giải trí nghỉ dưỡng bao gồm dịch vụ lưu trú phục vụ khách du lịch đạt chuẩn tối thiểu 5 sao, dịch vụ nghỉ dưỡng cao cấp và các dịch vụ mua sắm, vui chơi giải trí tổng hợp có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên. 15. Đầu tư xây dựng khu liên hợp thể thao, trung tâm công nghiệp văn hóa có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên.